

7. Nguồn vốn: vốn tự có, vốn ứng trước của các nhà đầu tư, vốn vay.

8. Thời gian hoạt động: 50 năm kể từ ngày có quyết định đầu tư.

9. Thời gian xây dựng: 4 năm kể từ khi có quyết định cho thuê đất.

Điều 2. Công ty Xây dựng và Phát triển đô thị Bình Định được hưởng các ưu đãi đầu tư theo Luật Khuyến khích đầu tư trong nước.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định có trách nhiệm chỉ đạo chủ đầu tư thực hiện Dự án theo quy định hiện hành; lập đề án tổng thể về phát triển công trình kết cấu hạ tầng bên ngoài hàng rào đồng bộ với các công trình kết cấu hạ tầng bên trong hàng rào, bảo đảm hoạt động có hiệu quả cho Khu công nghiệp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Quốc phòng, Công nghiệp, Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp Việt Nam, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Định, Giám đốc Công ty Xây dựng và Phát triển đô thị Bình Định và Thủ trưởng các cơ quan liên quan trong phạm vi chức năng và quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

CÁC BỘ

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

THÔNG TƯ số 238/2000/TT-BGTVT
ngày 14/6/2000 sửa đổi Thông tư số
522/1999/TT-BGTVT ngày 20/10/1999
hướng dẫn đăng ký, cấp biển số
và kiểm tra an toàn kỹ thuật các
loại xe, máy chuyên dùng thi công
đường bộ.

Thực hiện Điều 11, Điều 17 của Điều lệ ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 29/5/1995 của Chính phủ về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị;

Thực hiện Nghị định số 176/1999/NĐ-CP ngày 21/12/1999 của Chính phủ về lệ phí trước bạ, Thông tư số 28/2000/TT-BTC ngày 18/4/2000 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 176/1999/NĐ-CP;

Bộ Giao thông vận tải sửa đổi Thông tư số 522/1999/TT-BGTVT ngày 20/10/1999 hướng dẫn đăng ký, cấp biển số và kiểm tra an toàn kỹ thuật các loại xe, máy chuyên dùng thi công đường bộ như sau:

1. Bỏ những quy định liên quan đến chứng từ lệ phí trước bạ trong các mục 2.1.2 và 2.2 của Thông tư số 522/1999/TT-BGTVT.

1.1. Mục 2.1.2 của Thông tư số 522/1999/TT-BGTVT nay được sửa đổi và có nội dung như sau:

2.1.2. Hồ sơ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của xe, máy thi công:

a) Đối với xe, máy thi công được nhập khẩu từ ngày 01 tháng 1 năm 2000 cần có:

- Chứng từ nhập khẩu (theo quy định của Tổng cục Hải quan).

- Hóa đơn (theo quy định của Bộ Tài chính).

b) Đối với xe, máy thi công được sản xuất, lắp ráp trong nước từ ngày 01 tháng 1 năm 2000 cần có hóa đơn (theo quy định của Bộ Tài chính).

c) Đối với xe, máy thi công đã được đưa vào sử dụng từ ngày 31 tháng 12 năm 1999 trở về trước cần có:

- Hồ sơ chứng minh nguồn gốc hợp pháp đối với xe, máy thi công như quy định tại các khoản a, b trên đây.

- Trong trường hợp hồ sơ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của xe, máy thi công bị thất lạc thì chủ sở hữu phải có tờ khai và bản cam đoan xe, máy thi công là tài sản hợp pháp, nếu phát hiện có sự sai khác chủ sở hữu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

1.2. Mục 2.2 của Thông tư số 522/1999/TT-BGTVT nay được sửa đổi và có nội dung như sau:

2.2. Hồ sơ xin đăng ký, cấp biển số chuyển quyền sở hữu.

Đối với xe máy thi công đã đăng ký, cấp biển số khi cần chuyển quyền sở hữu phải có:

- Tờ khai đăng ký, cấp biển số xe, máy thi công và xin cấp lại biển số, Giấy chứng nhận đăng ký theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư số 522/1999/TT-BGTVT.

- Hóa đơn (theo mẫu của Bộ Tài chính).

- Phiếu sang tên, di chuyển theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 của Thông tư số 522/1999/TT-BGTVT, kèm theo hồ sơ gốc khi đăng ký, cấp biển số lần đầu.

2. Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách

nhiệm hướng dẫn và phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra và thực hiện Thông tư này.

3. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
Thứ trưởng

LÃ NGỌC KHUÊ

QUYẾT ĐỊNH số 1993/2000/QĐ-BGTVT
ngày 19/7/2000 ban hành Quy chế
Đào tạo, thi và cấp chứng chỉ Giám
đốc điều hành dự án ngành giao
thông vận tải.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22/3/1994 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức ngành giao thông vận tải và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và lao động,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Đào tạo, thi và cấp chứng chỉ Giám đốc điều hành dự án ngành giao thông vận tải.